

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **388** /UBND-KT&HT

Quảng Trách, ngày **15** tháng **5** năm 2020

V/v thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng 6 tháng năm 2020.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã.
- Các chủ đầu tư trên địa bàn;
- Các cơ sở sản xuất VLXD trên địa bàn.

Thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ Xây dựng.

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng. UBND huyện đề nghị UBND các xã, các chủ đầu tư, các cơ sở sản xuất VLXD trên địa bàn tổng hợp, báo cáo 6 tháng đầu năm 2020 theo các nội dung như sau:

1. UBND các xã, các chủ đầu tư tổng hợp, báo cáo các nội dung liên quan theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo.


2. Các cơ sở sản xuất VLXD trên địa bàn tổng hợp, báo cáo các nội dung liên quan theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo.

Báo cáo gửi về UBND huyện Quảng Trách qua phòng Kinh tế và Hạ tầng **trước ngày 01/6/2020** (bản mềm gửi qua địa chỉ gmail: phongkinhtevahatangquangtrach@gmail.com) để tổng hợp.

Công văn và biểu mẫu báo cáo được đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện Quảng Trách, địa chỉ: <https://quangtrach.quangbinh.gov.vn>

Nhận được công văn này đề nghị UBND các xã, các chủ đầu tư và các cơ sở nghiêm túc thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, KT&HT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Ngọc Thủy

Phụ lục 1:

Đơn vị báo cáo:

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐANG TRIỂN KHAI TRÊN ĐỊA BÀN

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Cấp công trình	Chủ đầu tư	Đơn vị TV TK	Đơn vị thi công	Đơn vị giám sát	Đơn vị QLDA	Ngày khởi công	Ngày hoàn thành (dự kiến)	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
												NS TW	NS tỉnh	NS huyện	NS xã	Huy động khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
A	Công trình Dân dụng																
1																	
2																	
...																	
B	Công trình Công nghiệp																
1																	
2																	
...																	
C	Công trình Hạ tầng kỹ thuật																
1																	
2																	
...																	
D	Công trình Giao thông																
1																	
2																	
...																	
E	Công trình nông nghiệp & PTNT																
1																	
2																	
...																	
	Tổng cộng																

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

Ngày tháng năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Phụ lục 2:

Đơn vị báo cáo:

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

TT	Tên vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Tỷ lệ % kỳ báo cáo so với cùng kỳ năm trước	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)*100	(7)
A	Xi măng					
1	Công suất thiết kế	1.000 tấn				
2	Sản lượng:					
2.1	Sản xuất	1.000 tấn				
2.2	Tiêu thụ	1.000 tấn				
B	Gạch xây nung					
1	Công suất thiết kế	1.000 viên				
2	Sản lượng:					
2.1	Sản xuất	1.000 viên				
2.2	Tiêu thụ	1.000 viên				
C	Gạch xây không nung					
1	Công suất thiết kế	1.000 viên				
2	Sản lượng:					
2.1	Sản xuất	1.000 viên				
2.2	Tiêu thụ	1.000 viên				
D	Tấm lợp					
1	Công suất thiết kế	1.000 m ²				
2	Sản lượng:					
2.1	Sản xuất	1.000 m ²				
2.2	Tiêu thụ	1.000 m ²				

NGƯỜI LẬP

(Ký, họ tên, số điện thoại)

Ngày tháng năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ